

Bảo đảm chất lượng bên ngoài theo tiếp cận dựa trên rủi ro trong giáo dục nghề nghiệp - Kinh nghiệm quốc tế và giá trị tham khảo với Việt Nam

Phạm Thị Minh Hiền*¹, Hoàng Thị Kim Huệ²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: hien.pham@aus4skills.org

Chương trình Phát triển nguồn nhân lực Australia - Việt Nam

521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

² Email: huehk@hnue.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài là một trong các xu hướng mới của giáo dục sau phổ thông nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng. Thực hiện chủ trương về hoàn thiện hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục trong Văn kiện Đại hội Đảng XIII, Chiến lược Phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của Việt Nam đã xác định nhiệm vụ, giải pháp phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng quốc gia về giáo dục nghề nghiệp theo tiếp cận dựa trên rủi ro. Tuy nhiên, cách tiếp cận bảo đảm chất lượng bên ngoài theo tiếp cận dựa trên rủi ro trong giáo dục nghề nghiệp là vấn đề còn khá mới tại Việt Nam và các nghiên cứu về nội dung này còn rất hạn chế. Nhận thức đầy đủ về bản chất và lợi ích của cách tiếp cận này và nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế từ các quốc gia có hệ thống giáo dục nghề nghiệp phát triển như Australia và Đan Mạch mang lại các giá trị tham khảo cho Việt Nam trong việc nghiên cứu chính sách về bảo đảm chất lượng cũng như trong triển khai thực tiễn.

TỪ KHÓA: Bảo đảm chất lượng bên ngoài, giáo dục nghề nghiệp, kinh nghiệm quốc tế, tiếp cận dựa trên rủi ro, lợi ích.

→ Nhận bài 08/7/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 24/7/2024 → Duyệt đăng 15/9/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410904>

1. Đặt vấn đề

Bảo đảm chất lượng bên ngoài luôn là vấn đề được quan tâm trong lĩnh vực giáo dục. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, tiếp cận dựa trên rủi ro (Risk-based approach) trong bảo đảm chất lượng bên ngoài (External quality assurance) đã trở thành một trong các xu hướng mới của giáo dục sau phổ thông nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng. Trong bối cảnh Việt Nam, nội dung đổi mới căn bản, toàn diện trong giáo dục và đào tạo tại phần 5, mục IV của Văn kiện Đại hội XIII bao gồm: “Hoàn thiện và thực hiện ổn định các phương thức đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục” [1]. Thực hiện chủ trương này, Chiến lược Phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt tại Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ đã xác định nhiệm vụ, giải pháp “Phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng quốc gia về giáo dục nghề nghiệp tiếp cận “quản lý rủi ro” (Điểm 1, Phần 3, Điều 1) [2]. Tuy nhiên, tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài ở lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam vẫn còn là vấn đề mới và các nghiên cứu về cách tiếp cận này còn rất hạn chế. Nghiên cứu này sẽ tổng hợp, phân tích mô hình bảo đảm chất lượng bên

ngoài các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của hai quốc gia có hệ thống giáo dục nghề nghiệp phát triển hàng đầu thế giới là Australia và Đan Mạch, trong đó có đối sánh với Việt Nam để đưa ra các khuyến nghị nhằm phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích tài liệu - là một hình thức nghiên cứu định tính - để phân tích, bàn luận về chủ đề nghiên cứu. Các tài liệu thu thập để tổng hợp, phân tích bao gồm các tạp chí nghiên cứu khoa học, tài liệu hội thảo và văn bản, thông tin do các cơ quan của Australia, Đan Mạch và Việt Nam công bố có liên quan đến nội dung nghiên cứu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm về bảo đảm chất lượng, bảo đảm chất lượng bên trong, bảo đảm chất lượng bên ngoài

“Bảo đảm chất lượng”: Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trong lĩnh vực bảo đảm chất lượng ở Việt Nam chưa đưa ra định nghĩa về “Bảo đảm chất lượng” (Quality Assurance). Tuy nhiên, thuật ngữ có rất nhiều định nghĩa khác nhau trong các nghiên cứu trong nước và quốc tế. Nghiên cứu này sử dụng định nghĩa: “Bảo đảm chất lượng” theo Mạng lưới quốc tế các cơ quan

bảo đảm chất lượng giáo dục đại học (INQAAHE). INQAAHE (2013) đã định nghĩa “Bảo đảm chất lượng” là tổng thể các chính sách, quy trình, thủ tục, hệ thống và các biện pháp thực hiện trong nội bộ và từ bên ngoài của tổ chức giáo dục nhằm đạt được, duy trì và nâng cao chất lượng và các tiêu chuẩn”. Định nghĩa này nhấn mạnh các quy trình thực hiện cả trong nội bộ tổ chức và từ bên ngoài tổ chức để duy trì và nâng cao chất lượng [3].

Bảo đảm chất lượng bên trong, bảo đảm chất lượng bên ngoài: Theo cách tiếp cận khái niệm bảo đảm chất lượng nêu trên, “Bảo đảm chất lượng bên trong” (Internal Quality Assurance) được định nghĩa là các hoạt động bảo đảm chất lượng do cơ sở giáo dục thực hiện và “Bảo đảm chất lượng bên ngoài” (External Quality Assurance) là hoạt động thực hiện bởi cơ quan, tổ chức bên ngoài cơ sở giáo dục.

Trong nghiên cứu này, hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp được hiểu là hệ thống các quy trình bảo đảm chất lượng do cơ quan quản lý nhà nước thực hiện nhằm kiểm soát, bảo đảm và nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Cung cấp chương trình giáo dục chất lượng trước hết là trách nhiệm của cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, cần có hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài nhằm bảo đảm các cơ sở đạt chuẩn chất lượng quốc gia, bảo đảm sự công khai minh bạch trong hệ thống giáo dục để tạo niềm tin cho xã hội về chất lượng giáo dục.

Các nghiên cứu về quy trình bảo đảm chất lượng của một số quốc gia trong giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp như UNESCO (2006), Martin, M., & Stella, A (2007), CEDEFOP (2009) cho thấy các nước nhìn chung đều có quy trình kiểm soát, bảo đảm, nâng cao chất lượng từ khi cấp phép đăng ký chương trình đào tạo mới và quy trình tiếp tục kiểm soát, nâng cao đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo sau khi cấp phép hoạt động [4], [5], [6]. Tuy nhiên, số lượng các quy trình, bản chất, mục tiêu cụ thể, cách thức, quy trình, tiêu chí đánh giá, sử dụng kết quả đánh giá của từng quy trình bảo đảm chất lượng ngoài có sự khác nhau giữa các nước.

2.2. Tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài

Từ “Rủi ro” có nguồn gốc từ tiếng Hi Lạp cổ đại “Rizko”, có nghĩa là nguy hiểm cần tránh. Theo Živko, K, Željko, K., Veljko, K., Sanja, B. (2020), “Rủi ro” thể hiện khả năng của một sự việc sẽ có hậu quả đối với việc đạt được mục tiêu. Theo đó, nhóm tác giả này cho rằng, rủi ro là những bất lợi tiềm ẩn. Ví dụ, rủi ro đối với cơ sở giáo dục có thể: Làm tổn hại đến việc đạt được các mục tiêu chiến lược và hoạt động mục tiêu, chương trình và dự án, hệ thống và hoạt động; Làm

giảm chất lượng học tập; Gây ra sự không hài lòng của các bên liên quan trong quy trình, làm tổn hại đến uy tín của tổ chức và niềm tin của công dân và người học tương lai [7].

Trong nghiên cứu này, “Tiếp cận dựa trên rủi ro” (Risk - based approach) trong bảo đảm chất lượng bên ngoài được hiểu là cách tiếp cận mà cơ quan bảo đảm chất lượng ngoài đưa ra các quyết định liên quan trong các quy trình bảo đảm chất lượng ngoài đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp dựa trên mức độ rủi ro của từng cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Mức độ rủi ro có thể là cao, thấp, trung bình hay lớn, bé... và mức độ rủi ro là cơ sở để xác định các ưu tiên, hành động.

Đã có một số nghiên cứu về bảo đảm chất lượng bên ngoài theo tiếp cận dựa trên rủi ro trong lĩnh vực giáo dục như King, R. (2011), Edwards, F. (2012), TESQA (2015), ASQA (2021) [8], [9], [10], [11]. Mặc dù các nghiên cứu này không đưa ra các khái niệm về tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài cơ sở giáo dục nhưng nhấn mạnh bản chất của cách tiếp cận này nhằm đảm bảo giám sát chặt chẽ hơn với cơ sở đào tạo có mức độ rủi ro lớn và giám sát đối với cơ sở giáo dục ít hoặc không có rủi ro, qua đó tăng hiệu quả giám sát đồng thời nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực.

Các nghiên cứu của Stoney (2007), Uvalic - Trumbic, S. & Martin, M. (2021) đều nhấn mạnh lợi ích của cách tiếp cận bao gồm giám sát chặt chẽ, tập trung hỗ trợ tốt hơn với trường rủi ro hơn, giảm chi phí đánh giá ngoài và giảm gánh nặng quản lý cho cơ quan quản lý [12], [13]. McMillan, G. (2023) trong báo cáo nghiên cứu thuộc Chương trình Phát triển nhân lực Australia - Việt Nam (Aus4Skills) tại Việt Nam đã tổng hợp đầy đủ hơn các lợi ích của cách tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài, cụ thể gồm: 1) Cho phép phân bổ nguồn lực hiệu quả, bao gồm thời gian, công sức và ngân sách; 2) Khuyến khích việc chủ động xác định và quản lý rủi ro và giúp cải thiện chất lượng sản phẩm tổng thể; 3) Đảm bảo đáp ứng các yêu cầu pháp lý cần thiết và tiêu chuẩn ngành; 4) Khuyến khích các tổ chức liên tục đánh giá và cải tiến các hoạt động đảm bảo chất lượng của mình và xác định những rủi ro mới khi chúng phát sinh; 5) Tạo niềm tin cho các bên liên quan. McMillan (2023) cũng đưa ra điểm hạn chế là do sự phụ thuộc quá mức vào quy định và tuân thủ để quản lý rủi ro dẫn đến khả năng tăng cường tuân thủ quy định hoặc tiêu chuẩn mà không tăng chất lượng [14].

2.3. Mô hình của Australia và Đan Mạch về bảo đảm chất lượng bên ngoài theo tiếp cận dựa trên rủi ro

2.3.1. Mô hình của Australia

Cơ quan Chất lượng Kỹ năng Australia (Australian Skills Quality Authority) (ASQA) là cơ quan quản lý quốc gia về giáo dục nghề nghiệp của Úc, có chức năng

quản lý, kiểm soát các chương trình đào tạo và các cơ sở đào tạo giáo dục nghề nghiệp để đảm bảo các chương trình và cơ sở đào tạo giáo dục nghề nghiệp đạt các tiêu chuẩn chất lượng quy định. ASQA không báo cáo Chính phủ mà báo cáo với Quốc hội. ASQA thực hiện chức năng quản lý thông qua các loại thủ tục/quy trình đánh giá chính dưới đây:

1) *Đăng kí ban đầu (Initial registration)*: Áp dụng đối với tổ chức nào muốn trở thành một cơ sở đào tạo được công nhận (Registered Training Organizations - RTO) để được quyền đào tạo và cấp bằng các trình độ quy định của Khung trình độ quốc gia Úc. Chứng nhận đăng kí ban đầu do ASQA cấp thể hiện các nghĩa vụ của cơ sở đào tạo, phạm vi đào tạo, hiệu lực, thời hạn đăng kí. Đối với Australia, các quy định về cung cấp dữ liệu là một cấu phần của Khung chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Vì thế, đây là điều kiện cấp phép đăng kí hoạt động đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2) *Thay đổi phạm vi đăng kí (Change RTO scope)*: Thủ tục này thực hiện khi cơ sở giáo dục nghề nghiệp muốn bổ sung hoặc bỏ bớt các chương trình đào tạo, các khóa học được công nhận và các đơn vị năng lực đã đăng kí. Khi các cơ sở đào tạo muốn đăng kí chương trình đào tạo mới, ASQA có thể xem xét quá trình thực tiễn họ đã triển khai các chương trình trước đó như thế nào. ASQA sử dụng nguồn thông tin đầu vào từ các giảng viên, người đánh giá và bên thứ ba để thông báo cho những kiểm định viên đánh giá đầy đủ, chính xác đối với cơ sở đào tạo. Kiểm định viên xem xét thông tin từ một loạt các nguồn bao gồm khiếu nại về việc tuân thủ các quy định, báo cáo phương tiện truyền thông, phương tiện truyền thông xã hội, trang web và thông tin từ các cơ quan khác. Một số đơn đăng kí có thể được phê duyệt dựa trên kiểm tra tại chỗ mà không cần phải khảo sát thực tế.

3) *Kiểm định tuân thủ (Compliance Audit)*: Thủ tục này đảm bảo các cơ sở đào tạo được công nhận (RTO) tiếp tục đảm bảo các tiêu chuẩn quy định sau khi hoàn thành thủ tục đăng kí ban đầu nêu trên.

ASQA sẽ thực hiện thủ tục này trong hai trường hợp:

Trường hợp 1 là đối với cơ sở đào tạo được công nhận trong vòng hai năm sau khi đăng kí lần đầu. Lí do ASQA ngầm định là cơ sở mới được công nhận sẽ có thể có rủi ro hơn (có nguy cơ không bảo đảm/duy trì các tiêu chuẩn bảo đảm chất lượng do thiếu kinh nghiệm) so với các cơ sở hoạt động ổn định và đạt chất lượng lâu năm. Theo đó, các cơ sở này cần kiểm soát chặt chẽ hơn).

Trường hợp 2 là nếu ASQA đánh giá là có rủi ro về các cơ sở được công nhận không tuân thủ các tiêu chuẩn quy định bao gồm kiểm định tuân thủ trong trường hợp có khiếu kiện. Căn cứ để đánh giá rủi ro là các số liệu và thông tin các cơ sở đào tạo được yêu cầu cung cấp.

Cụ thể, trong các tiêu chuẩn áp dụng với cơ sở đào tạo đăng kí (RTO) có tiêu chuẩn về cung cấp dữ liệu cho ASQA về hoạt động của cơ sở đào tạo bao gồm các dữ liệu tiêu chuẩn thống kê thông tin phục vụ quản lý, dưới hình thức như các văn bản thể hiện khả năng tài chính, báo cáo thể hiện việc đáp ứng các tiêu chuẩn về nhân sự, thông tin đào tạo... tên học sinh hiện tại và học sinh tốt nghiệp được khảo sát lần vết. Ngoài ra, các cơ sở phải tuân thủ chế độ báo cáo về kết quả học tập học sinh và mức độ hài lòng của doanh nghiệp theo mẫu được cung cấp và nộp báo cáo theo hạn quy định.

Kết quả kiểm định tuân thủ: 1) Tuân thủ hoàn toàn các tiêu chí, chỉ số; 2) Không tuân thủ một hay nhiều hơn các tiêu chuẩn, chỉ số.

Chế tài áp dụng với cơ sở đào tạo bị kết luận là không tuân thủ: ASQA có thể: 1) Ban hành một văn bản hướng dẫn, yêu cầu cơ sở đào tạo thực hiện một hành động biện pháp cụ thể; 2) Ban hành “Thông báo về ý định áp dụng hình thức xử phạt hành chính” (Áp dụng khi cơ sở đào tạo có tối đa 20 ngày làm việc để trả lời thông báo và đệ trình bất kì minh chứng hỗ trợ nào trước khi có quyết định nhưng ASQA vẫn không hài lòng); 3) Trong những trường hợp ngoại lệ, áp đặt một hoặc nhiều hình thức xử phạt đối với cơ sở đào tạo mà không cần thông báo trước (Nếu sau 20 ngày mà cơ sở vẫn chưa đưa ra minh chứng hợp lệ).

2.3.2. Mô hình của Đan Mạch

Cơ quan Quốc gia giáo dục và chất lượng (The National Agency for Education and Quality - NAEQ) là cơ quan thực hiện thanh tra, giám sát và kiểm soát chất lượng giáo dục của các trường cao đẳng nghề tại Đan Mạch. Nội dung, hình thức kiểm tra, giám sát và tiếp cận dựa trên rủi ro trong kiểm tra, giám sát gồm:

Việc tuân thủ các quy tắc và quy định quốc gia: Nếu NAEQ thấy cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vấn đề nào đó hoặc có lí do khác để nghi ngờ có vấn đề trong việc tuân thủ các quy tắc và quy định thì cơ quan sẽ liên hệ với cơ sở giáo dục nghề nghiệp đó. Bước tiếp theo là sẽ xem xét báo cáo của trường, quyết định có nên điều tra thêm vấn đề hay không. Trong tình huống này, một trường nghề cụ thể có thể trở thành đối tượng giám sát và việc đình chỉ có thể được áp dụng.

Giám sát và kiểm soát chất lượng: Mỗi năm, cơ quan này kiểm tra hiệu quả hoạt động của tất cả trường cao đẳng nghề cũng như một số chỉ số hiệu suất chất lượng (dựa trên dữ liệu hàng năm). Các yếu tố chính trong quy trình giám sát chất lượng gồm: 1) Sàng lọc dựa trên các chỉ số chất lượng; 2) Báo cáo tình hình hoạt động của trường; 3) Kiểm tra trực tiếp với các trường nghề hoạt động kém. Các biện pháp trừng phạt có thể được áp dụng.

Giám sát theo chuyên đề: Giám sát đặc biệt đối với

một số tổ chức/tất cả tổ chức trong một lĩnh vực cụ thể về lợi ích chính trị hoặc có những thách thức đặc biệt. Ví dụ về giám sát chuyên đề đang diễn ra: Tỷ lệ học sinh vắng mặt trung bình; Số tiết học hàng tuần tối thiểu. Các biện pháp trừng phạt có thể được áp dụng nếu các quy tắc và quy định bị vi phạm.

Giám sát dựa trên yêu cầu: Cơ quan có thể tiến hành một cuộc điều tra đột xuất về một chủ đề cụ thể và chỉ nghiên cứu tại chỗ, dựa trên kết quả điều tra. Cơ quan có thể quyết định tiến hành giám sát theo chủ đề rộng hơn.

Kí hợp đồng học nghề: Năm 2023, cơ quan sẽ bắt đầu theo dõi tỉ lệ phần trăm sinh viên có hợp đồng học việc. Nếu hạn ngạch được xác định trước không đáp ứng cho một chương trình cụ thể, chương trình đó có thể bị giám sát.

2.4. Bàn luận và phân tích

Nghiên cứu của Uvalic - Trumbic, S. & Martin, M. (2021) đã khẳng định áp dụng tiếp cận dựa trên rủi ro đối với các cơ sở giáo dục đại học là một trong các xu hướng mới trong giáo dục đại học. “Các phương pháp tiếp cận dựa trên quản lý rủi ro đã được áp dụng ở Anh, Mỹ, Úc, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất và Hồng Kông, đồng thời cũng được các nước khác đón nhận” [13, tr.85]. Kết quả nghiên cứu hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp của Australia và Đan Mạch cho thấy, tiếp cận dựa trên rủi ro không chỉ là xu hướng của bảo đảm chất lượng bên ngoài lĩnh vực giáo dục đại học mà còn là xu hướng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Khác với hệ thống kiểm định của Mỹ (Không có cơ quan quốc gia về quản lý chất lượng với cơ sở giáo dục sau đại học), hệ thống giáo dục nghề nghiệp của Australia và Đan Mạch đều có cơ quan quản lý cấp quốc gia quản lý thống nhất về bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp thống nhất ở phạm vi quốc gia. Yếu tố “Tiếp cận dựa trên rủi ro” được thể hiện rất rõ nét và toàn diện trong hai hệ thống giáo dục nghề nghiệp có cơ quan nhà nước quản lý thống nhất về bảo đảm chất lượng trong giáo dục nghề nghiệp. Tổng quát về những đặc trưng của tiếp cận dựa trên rủi ro được áp dụng tại hai quốc gia được tóm tắt như sau: 1) Sử dụng hiệu quả thông tin, dữ liệu theo dõi hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp để xác định cơ sở giáo dục nghề nghiệp có rủi ro; 2) Tích hợp xuyên suốt cách tiếp cận dựa trên rủi ro trong các quy trình bảo đảm chất lượng và trong thực thi một quy trình bảo đảm chất lượng cụ thể.

Phân tích, đối sánh với Việt Nam và bài học kinh nghiệm với Việt Nam liên quan đến hai đặc trưng nêu trên như sau:

Về sử dụng hiệu quả thông tin, dữ liệu theo dõi hoạt động cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Australia và Đan

Mạch đều có chính sách về dữ liệu giáo dục nghề nghiệp, trong đó quy định các dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải báo cáo và cả hai hệ thống đều sử dụng dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp báo cáo phục đánh giá rủi ro. Với Australia, việc cung cấp dữ liệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn là điều kiện để cấp phép hoạt động. Australia có chế tài cụ thể nếu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không tuân thủ cung cấp số liệu. Đây là điểm Việt Nam có thể tham khảo học tập do hiện nay tương tự như một số lĩnh vực khác, cơ sở dữ liệu quản lý dữ liệu giáo dục nghề nghiệp luôn là nút thắt của hệ thống. Hầu hết các văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan tới quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp đều có điều khoản yêu cầu việc cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải báo cáo số liệu liên quan tới nội dung quản lý của văn bản đó. Tuy nhiên, nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa tuân thủ nghiêm túc việc báo cáo. Quan trọng hơn, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ít phải chịu chế tài nếu không tuân thủ. Do vậy, tình trạng cơ quan quản lý nhà nước thúc giục mới báo cáo và việc thiếu, chậm báo cáo trở thành một việc rất phổ biến. Chiến lược Phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021- 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt tại Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ đã xác định nhiệm vụ, giải pháp “Phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng quốc gia về giáo dục nghề nghiệp tiếp cận “quản lý rủi ro” [2]. Tuy nhiên, do chưa có kế hoạch triển khai cụ thể bao gồm nâng cao nhận thức và năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về vấn đề này nên hiện chưa có quy định về việc sử dụng dữ liệu quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp để xác định mức độ rủi ro của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phục vụ cho việc đưa ra các quyết định về quy trình bảo đảm chất lượng bên ngoài.

Về tích hợp xuyên suốt cách tiếp cận dựa trên rủi ro trong các quy trình bảo đảm chất lượng và trong thực thi một quy trình bảo đảm chất lượng cụ thể: Tại Đan Mạch, việc kiểm tra thực tế hàng năm tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp chỉ thực hiện khi đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp là hoạt động yếu kém theo dữ liệu thu thập và phân tích được. Đối với giám sát chuyên đề cũng thực hiện với cơ sở giáo dục nghề nghiệp được đánh giá là có thách thức... Tương tự, Australia xác định có kiểm định tuân thủ hay không là phụ thuộc vào mức độ đánh giá rủi ro của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trong hệ thống của Australia, các quy trình bảo đảm chất lượng là độc lập nhưng kết quả phụ thuộc lẫn nhau, bảo đảm cơ sở giáo dục nghề nghiệp luôn phải đạt chất lượng nếu muốn mở rộng hoạt động. Chẳng hạn, nếu cơ sở giáo dục nghề nghiệp muốn muốn đăng kí mở thêm một chương trình đào tạo mới thì kết quả hoạt động của các chương trình đang triển khai cũng ảnh hưởng tới quyết định được cấp phép chương trình mới. Ngoài ra, trong

một quy trình bảo đảm chất lượng, tiếp cận dựa trên rủi ro cũng được áp dụng. Ví dụ, trong quy trình kiểm định tuân thủ của Australia, kết quả kiểm định gồm: 1) Là tuân thủ hoàn toàn các tiêu chí, chỉ số; 2) Không tuân thủ một hay nhiều hơn các tiêu chuẩn, chỉ số. Dựa trên kết quả này, cơ quan có biện pháp, hành động khác nhau để kiểm soát các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Có thể nói, hệ thống giáo dục nghề nghiệp của Australia và Đan Mạch chỉ tập trung nguồn lực để quản lý, kiểm soát các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có rủi ro, từ đó giảm được gánh nặng quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, tiết kiệm được rất nhiều nguồn lực. Mô hình bảo đảm chất lượng bên ngoài trong giáo dục nghề nghiệp của hai quốc gia này đã chứng minh bản chất về tiếp cận dựa trên rủi ro trong giáo dục mà các nghiên cứu của King, R. (2011), Edwards, F. (2012), Stoney (2007), Uvalic - Trumbic, S. & Martin, M. (2021) đã trình bày ở trên [8], [9], [12], [13].

Việt Nam cần tham khảo học hỏi từ hai hệ thống này để khắc phục tình trạng chông chéo về nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng cấp trường và cấp chương trình đào tạo, các quy trình bảo đảm chất lượng bên ngoài chưa khai thác hiệu quả kết quả lẫn nhau, chưa có cơ chế khuyến khích đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoạt động tốt. Một cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam đạt kết quả kiểm định tốt vẫn tiếp tục đón đoàn thanh tra, kiểm tra. Việc đánh giá cấp phép chương trình đào tạo mới chỉ căn cứ trên hồ sơ đối với chính chương trình đó mà không căn cứ vào kết quả hoạt động của các chương trình trước đó nên không tạo áp lực cũng như không khích lệ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải liên tục duy trì đảm bảo chất lượng và không giảm gánh nặng cho cơ quan quản lý. Bên cạnh đó, các quy định hiện nay của Việt Nam chưa bảo đảm các cơ sở đào tạo có rủi ro được kiểm soát chặt chẽ. Chẳng hạn, kết luận thanh tra đối với một cơ sở giáo dục nghề nghiệp chỉ ra

nhiều vấn đề cho thấy sẽ có rủi ro về chất lượng đào tạo nhưng kết quả này không ảnh hưởng tới việc cơ sở đào tạo này đăng kí mở một chương trình đào tạo khác. Lí do là cơ quan quản lý chỉ đánh giá theo các tiêu chí bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo mới đó. Điều này cho thấy, việc hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài theo tiếp cận dựa trên rủi ro trong giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam là chủ trương rất đúng đắn, cần có kế hoạch cụ thể và các giải pháp đồng bộ để đạt được mục tiêu đã đề ra.

3. Kết luận

Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong và hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài cơ sở giáo dục nghề nghiệp đều có vai trò quan trọng để bảo đảm niềm tin của xã hội đối với chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trong gần hai thập kỉ qua, hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam đã có sự phát triển mạnh mẽ. Tuy nhiên, các khó khăn bất cập trong thực tiễn triển khai đã cho thấy sự cần thiết cần áp dụng tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài. Nghiên cứu về hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp của Australia và Đan Mạch đã cung cấp các thông tin rất giá trị cho Việt Nam. Nhận thức đầy đủ về bản chất và lợi ích của cách tiếp cận dựa trên rủi ro trong bảo đảm chất lượng bên ngoài, tìm hiểu cụ thể về quy định, thực tiễn triển quy trình bảo đảm chất lượng bên ngoài trong giáo dục nghề nghiệp của Australia và Đan Mạch sẽ rất hữu ích để Việt Nam giải bài toán “tổng thể” phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài trong giáo dục nghề nghiệp Việt Nam theo tiếp cận dựa trên rủi ro theo định hướng đã xác định trong Chiến lược Phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn tới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Báo cáo Chính trị trong Văn kiện Đại hội XIII*.
- [2] Thủ tướng Chính phủ, (30/12/2021), *Quyết định số 2239/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược Phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*.
- [3] INQAAHE, (2013), *Statement on quality assurance*, Retrieved from http://www.inqaahe.org/admin/files/assets/subsites/1/documenten/1236866920_statement-on-bảo đảm chất lượng.pdf.
- [4] IIEP-UNESCO, (2006), *External quality assurance: Options for higher education managers*, Paris: IIEP-UNESCO.
- [5] Martin, M., & Stella, A, (2007), *External quality assurance in higher education: making choices*, ISBN: 978-92-803-1304-8.
- [6] CEDEFOP, (2009), *Accreditation and quality assurance in vocational education and training - Selected European approaches*, Luxembourg: Publications Office of the European Union.
- [7] Živko, K., Željko.K, Veljko. K, Sanja,B, (2020), *Risk Management in the Higher Education Quality Insurance System*, Technical Journal ISSN 1846-6168 (Print), ISSN 1848-5588 (Online) Preliminary communication, <https://doi.org/10.31803/tg-20200310141424>
- [8] King, R, (2011), *The risks of risk-based regulation: the regulatory challenges of the higher education White Paper for England*, HEPI.
- [9] Edwards, F, (2012), *The evidence for a risk-based approach to Australian higher education regulation and quality assurance*, Journal of Higher Education Policy and Management, 34:3, 295-307, DOI: 10.1080/1360080X.2012.678725.
- [10] TESQA, (2015), *A risk and standards-based approach to*

- quality assurance in Australia's diverse higher education sector (Report)*, <https://eric.ed.gov/?id=ED564142>.
- [11] ASQA, (2021), *Regulatory Risk Framework: effective and integrated management of risk*, Melbourne, Victoria, ASQA.
- [12] Stoney, C, (2007), *Risk management: A Guide to Its Relevance and Application in Quality Management and Enhancement*, Leeds Metropolitan University
- [13] Uvalić-Trumbić, S. & Martin, M, (2021), *UNESCOA New Generation of External Quality Assurance Dynamics of change and innovative approaches*, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000377497/PDF/377497eng.pdf.multi>.
- [14] McMillan, G, (2023), *Risk Based Quality assurance in VET. Paper for Workshop on Risked Based Quality assurance in VET*, 11/2024 (Ha Noi).
- [15] <https://www.asqa.gov.au/how-we-regulate/risk-based-regulation>.
- [16] Ministry of Education, *The Danish Approach to Quality in vocational education and Training, 2nd Edition*, ISBN 978-87-603-2684-4, <https://static.uvm.dk/Publikationer/2008/vetquality2/hel.html>.
- [17] Shuster, T, (2023), *Quality assurance in VET in Denmark*, Presentation materials at Policy dialogue in VET between Viet Nam and Denmark in 2023.
- [18] Đỗ Năng Khánh - Phạm Thị Minh Hiền, (2019), *Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp - Thực trạng và một số khuyến nghị hàm ý chính sách*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học giáo dục Việt Nam: Phát triển giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi tăng trưởng và hội nhập quốc tế, ISBN 978-604-65-5037-2.
- [19] Phạm Thị Minh Hiền, (01/2021), *Hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Australia và các khuyến nghị chính sách với Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục Nghề nghiệp, Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp, số 88.

RISK - BASED EXTERNAL QUALITY ASSURANCE IN VOCATIONAL EDUCATION - INTERNATIONAL EXPERIENCE AND LESSONS LEARNT FOR VIET NAM

Pham Thi Minh Hien*¹, Hoang Thi Kim Hue²

* Corresponding author

¹ Email: hien.pham@aus4skills.org

Australia - Viet Nam Human Resource Development Programme
521 Kim Ma, Ba Dinh, Ha Noi, Viet Nam

² Email: huehk@hnue.edu.vn

Hanoi National University of Education

136 Xuan Thuy street, Cau Giay district, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Risk-based external quality assurance has become one of the new trends in post-secondary education in general and vocational education and training (VET) in particular. To implement the policy on perfecting the education quality assessment and accreditation system in the 13th Party Congress Documentation, Vietnam's VET Development Strategy in the period 2021-2030 and vision to 2045 identified tasks, solutions to develop the national VET quality assurance system towards a risk-based approach. However, this approach seems relatively new in Vietnam, and research on this issue is still lacking. Fully aware of its nature and benefits and exploring it in advanced VET systems like Australia and Denmark bring lessons learnt for policy research and practical implementation in Vietnam.*

KEYWORDS: External quality assurance, vocational education, international experience, risk-based approach, benefit.